

Số: 389 /BC-UBND

*Duyên Hải, ngày 04 tháng 12 năm 2018*

**BÁO CÁO**  
**Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí**  
**năm 2018 trên địa bàn huyện Duyên Hải**

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP) năm 2018 như sau:

**A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2018:**

**I. Về công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí**

1. Thường xuyên tổ chức tuyên truyền học tập và quán triệt Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 21/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thực hiện hướng dẫn các cơ quan, đơn vị việc đánh giá kết quả tiết kiệm trong chi thường xuyên theo Thông tư 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính; Chỉ thị số 12-CT/TU ngày 30/12/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường THTK, CLP trong quản lý, sử dụng ngân sách; Chỉ thị số 18-CT/TU ngày 7/7/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường lãnh, chỉ đạo nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Quyết định số 698/QĐ-UBND ngày 28/4/2017 của UBND tỉnh ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016-2020. Quyết định số 482/QĐ-UBND ngày 12/3/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Trà Vinh, về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018. Kịp thời triển khai, đến từng cán bộ, công chức, đoàn viên, hội viên thông qua họp lệ chi bộ, cơ quan, đoàn thể. Qua đó đã tăng cường sự hiểu biết về pháp luật, nâng cao nhận thức và có những hành động việc làm cụ thể tạo sự chuyển biến thực sự trong lối làm việc, cải cách hành chính và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2. Thực hiện Kế hoạch số 46-KH/HU ngày 24/4/2017 của Ban thường vụ Huyện ủy về tiếp tục thực hiện NQTW 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Công văn số 276/UBND-KT ngày 28/3/2018 của Chủ tịch UBND huyện về chỉ đạo thực hiện Quyết định số 482/QĐ-UBND ngày 12/3/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Trà Vinh, về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018. Từng cơ quan, đơn vị ngành huyện, các xã, thị trấn xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện tốt các văn bản có liên quan về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3. Việc thực hiện công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng NSNN, công quỹ, tài sản công, quy hoạch, kế hoạch đầu tư phát triển. Kết quả có 20 cơ quan, ngành huyện; 35 đơn vị trường học và 7 xã - thị trấn công khai thực hiện theo đúng hướng dẫn tại Thông tư số 21/2005/TT-BTC, Thông tư số 19/2005/TT-BTC, Thông tư số 10/2005/TT-BTC, Thông tư số 03/2005/TT-BTC của Bộ Tài chính và chế độ báo cáo tình hình thực hiện công khai tài chính, các đơn vị niêm yết tại trụ sở cơ quan.

4. Về công tác thanh tra, kiểm tra về thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2018, huyện Duyên Hải có tổ chức 02 cuộc thanh tra, kiểm tra về thực hành tiết kiệm chống lãng phí và phòng chống tham nhũng (Thanh tra ngân sách xã Long Vĩnh chưa có dấu hiệu sai phạm, chỉ góp ý khác phục sửa chữa trong quản lý thu chi ngân sách nhà nước; Đang thực hiện thanh tra Trường trung học cơ sở Đôn Xuân).

5. Trong năm huyện tiếp Đoàn kiểm toán khu vực IX của Quốc hội đến kiểm toán tình hình quản lý thu chi ngân sách nhà nước, chi đầu tư công, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Sau kiểm toán Đoàn đã có kết luận đề nghị xử lý số kinh phí là: 6.411.097.471 đồng gồm: (chi thừa khối lượng của 4 dự án là 87.664.000 đồng; Đề nghị chuyển trả nguồn bổ sung có mục tiêu về ngân sách TW& tỉnh do hết nhiệm vụ chi là 5.404.154.000 đồng; Các Giảm trừ dự toán năm sau tương ứng 60% số thực thu học phí năm 2017 để lại bổ sung kinh phí hoạt động tại các trường là 426.520.471 đồng; Giảm dự toán, thanh toán năm sau Dự án Đường nhựa vào Trường Mẫu giáo thị trấn Long Thành, huyện Duyên Hải: Sai khối lượng là 24.527.000 đồng; Chưa đủ điều quyết toán, xử lý tài chính khác 4 Dự án của Phòng Kinh tế Hạ tầng làm chủ đầu tư là 468.232.000 đồng). Nhìn chung kết quả Kiểm toán chỉ góp ý trong quản lý nhà nước về thu chi ngân sách, chưa có dấu hiệu sai phạm.

Đoàn Thanh tra Chính phủ đến huyện kiểm tra và làm việc về tình hình quản lý đất công, công tác phòng chống tham nhũng, công tác giải quyết khiếu nại, xây dựng cơ bản trên địa bàn huyện.

## **II. Báo cáo đánh giá tình hình, kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các lĩnh vực quản lý địa phương**

### **1. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước (NSNN)**

Năm 2018 tiết kiệm 10% chi thường xuyên để thực hiện cải cách tiền lương với tổng số tiền: 4.234.000.000đ so với năm 2017 tăng 267.000.000đ (trong đó: ngân sách huyện: 1.879.000.000đ; Sự nghiệp giáo dục 2.355.000.000đ; ngân sách xã, thị trấn: 292.000.000đ).

Thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 21/12/2012 của Ban chấp hành Trung ương, về việc đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước và thực hiện Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/04/2006 của Chính phủ qui định về quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy biên chế và tài chính đối với sự nghiệp công lập. Trong năm 2018 có 20 cơ quan ngành huyện (QLNN, Đảng, đoàn thể) và 7 xã, thị trấn và 35 đơn vị trường học được giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan, đơn vị mình. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cơ chế quản lý tài chính để thực hành tiết kiệm chống lãng phí đặc biệt là thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính trong các cơ quan hành chính nhà nước. Đến nay thì các đơn vị chưa tổng hợp được việc sử dụng kinh phí tự chủ của từng đơn vị tiết kiệm được nhằm tăng thu nhập cho cán bộ công chức và người lao động.

### **2. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong đầu tư xây dựng các dự án sử dụng NSNN, tiền, tài sản nhà nước**

Trong năm triển khai thực hiện 64 Dự án tổng vốn đầu tư là 304,277 tỷ đồng, kinh phí được phân bổ trong năm 2018 là 130,392 tỷ đồng. Công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản năm 2018, tiết kiệm được kinh phí do đấu thầu, chào hàng cạnh tranh, chỉ định thầu với số tiền: 2,641 tỷ đồng, gồm:

- Vốn Ngân sách Trung ương năm 2017 chuyển sang năm 2018 là 2 công trình do đấu thầu giảm được 1,062 tỷ đồng.

- Vốn ngân sách tỉnh và địa phương năm 2018 là 62 công trình do đấu thầu, chào hàng cạnh tranh, chỉ định thầu giảm được số tiền là 1,579 tỷ đồng.

(Có phụ lục đính kèm).

### **3. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ của cơ quan, tổ chức sử dụng kinh phí NSNN và công trình phúc lợi công cộng**

Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí số 44/2013/QH13 ngày 26/11/2013 và các văn bản hướng dẫn ban hành trong năm 2016; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/5/2012 của BCH Trung ương Đảng khóa XI về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba, BCH Trung ương Đảng khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 21/12/2012 của Ban Bí thư về việc đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Về mua sắm, quản lý sử dụng phương tiện đi lại: toàn huyện hiện có 04 xe ô tô công trong đó: UBND huyện quản lý 02 chiếc, Huyện ủy quản lý 02 chiếc, (Hiện tại đã hư một chiếc trả về tỉnh).

Thực hiện Thông tư số 35/2016/TT-BTC ngày 26/02/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung; căn cứ Quyết định số 1434/QĐ-UBND ngày 07/7/2017 của UBND tỉnh Trà Vinh về việc công bố danh mục mua sắm tập trung cấp tỉnh. UBND Huyện đã chỉ đạo thực hiện quản lý tốt công tác mua sắm tập trung các loại thiết bị theo quy định của UBND tỉnh ( Máy tính, máy in; máy photocopy), thông qua Tổ mua sắm tài sản nhà nước của tỉnh.

Trong quản lý sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ (kể cả các công trình kiến trúc khác với diện tích đất thuộc trụ sở làm việc) các đơn vị quản lý, sử dụng đúng mục đích có hiệu quả và đảm bảo thực hành tiết kiệm. Đến nay huyện đã tổng hợp về sắp xếp lại, xử lý nhà đất thuộc sở hữu nhà nước theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ, huyện hiện có tổng diện tích trụ sở là 43.086m<sup>2</sup>.

### **4. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên**

Trong quản lý sử dụng đất đai, tài nguyên, các cơ quan ban ngành huyện và UBND xã - thị trấn có trách nhiệm quản lý quỹ đất được giao và được cấp quyền sử dụng đất.

Theo thống kê báo cáo của Phòng Tài Nguyên & Môi trường huyện hiện UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện hiện đang quản lý, sử dụng là: 246 thửa, 327,73ha. Trong đó:

- Đất sử dụng và mục đích công cộng: 87 thửa, diện tích 23,29 ha.

- Đất nông nghiệp, phi nông nghiệp đang quản lý, sử dụng: 155 thửa, diện tích 262,22 ha.

- Đất bãi bồi ven sông, ven biển: 04 thửa, diện tích 42,22 ha;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành 2 Công văn chỉ đạo thực hiện quản lý, khai thác sử dụng đất công như: Công văn số 734/UBND-KT ngày 18/7/2018; Công văn số 842/UBND-KT ngày 08/8/2018.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải ban hành Quyết định số 42/QĐ-UBND Ngày 22/01/2018, về việc thành lập Tổ Kiểm tra thực hiện Kết luận số 02/KL-UBND ngày 21/12/2012 của UBND tỉnh Trà Vinh về việc chấp hành quy định pháp luật về đất đai đối với các tổ chức sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Trà Vinh đối với các xã Đông Hải, Ngũ Lạc, Đôn Xuân (gọi tắt là Tổ kiểm tra). Kết quả như sau:

- Yêu cầu Chủ tịch UBND 3 xã Thực hiện nghiêm Kết luận số 02/KL-UBND ngày 21/12/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh Trà Vinh và ý kiến của Tổ kiểm tra tại biên bản làm việc đối với 03 xã đã kiểm tra trong thời gian 90 ngày kể từ ngày làm việc.

+ Các diện tích đất sử dụng ổn định, đúng quy định tiến hành lập, lưu trữ hồ sơ và có quy hoạch tiếp tục sử dụng đúng mục đích đồng thời lập thủ tục cấp giấy CNQSDĐ.

+ Các diện tích đất cho thuê chưa phù hợp, cho mượn, giao đất không đúng trình tự thủ tục theo quy định. Tiến hành thu hồi nếu địa phương không có nhu cầu sử dụng thì có văn bản đề xuất trình UBND huyện giao đất hoặc cho thuê đất theo đúng quy định.

+ Các trường hợp lấn, chiếm đất cần tổng hợp từng trường hợp cụ thể báo cáo kiến nghị, đề xuất trình UBND huyện xem xét giải quyết từng trường hợp cụ thể theo thẩm quyền.

## **5. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sản xuất, tiêu dùng của nhân dân**

Thực hiện Chỉ thị số 171/CT-TTg ngày 26/01/2011 của Thủ tướng Chính phủ, về việc tăng cường thực hiện tiết kiệm điện; Thông tư số 111/2009/TTLT/BTC-BCT ngày 26/11/2009 của liên Bộ Tài chính - Bộ Công thương hướng dẫn thực hiện tiết kiệm điện trong các cơ quan nhà nước, đơn vị công lập; Công văn số 4230/UBND-KTKT ngày 01/12/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Trà Vinh về việc tăng cường biện pháp thực hiện tiết kiệm điện.

Đã triển khai đến các cơ quan nhà nước, các tổ chức, các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh và hộ gia đình trên địa bàn huyện Duyên Hải thực hiện và tiết kiệm điện triệt để theo tinh thần chỉ đạo trên. Nhưng do nhu cầu phát triển sản xuất kinh doanh trên địa bàn tăng cao, nên nhu cầu sử dụng điện cũng tăng 16,84% so với kế hoạch tiết kiệm điện được giao trên địa bàn huyện.

### **III. Báo cáo đánh giá về những tồn tại, hạn chế và những kế hoạch tới để tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí**

#### **1. Đánh giá chung:**

Việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được xem là nhiệm vụ trọng tâm và thực hiện thường xuyên, nhất là trong quản lý ngân sách nhà nước, từ đó UBND huyện tổ chức triển khai thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, về kinh phí quản lý hành chính và Nghị định số 43/2006/NĐ-CP quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về nhiệm vụ, tổ chức bộ máy biên chế. Hầu hết các đơn vị quản lý và sử dụng kinh phí đúng theo dự toán được giao, các đơn vị xây dựng kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và đề ra biện pháp tổ chức thực hiện tối đa về điện nước, điện thoại, văn phòng phẩm, hội họp...

Đồng thời thường xuyên thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên các lĩnh vực như: Quản lý ngân sách nhà nước; quản lý các dự án đầu tư xây dựng cơ bản đúng theo Chỉ thị số 1792/CT-TTg nên trong quá trình xây dựng đáp ứng yêu cầu và thực hiện tiết kiệm, không để thất thoát lãng phí; quản lý sử dụng đất đai, sử dụng đất cho các dự án.

#### **2. Những tồn tại, hạn chế**

Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí từng bước đã có chuyển biến tích cực, tuy nhiên quá trình thực hiện thời gian qua chưa đi vào chiều sâu, công tác báo cáo thỉnh thoảng chưa kịp thời, một số đơn vị chưa thực sự xem đây là nhiệm vụ thường xuyên. Từ đó đã ảnh hưởng đến công tác tham mưu đề xuất và thực hiện công tác này.

Thực hiện nhiệm vụ chi, tuy có khắc phục nhưng vẫn còn vượt dự toán do bổ sung kinh phí trong năm nhiều; thời gian ổn định ngân sách kéo dài mà giá cả thị trường tăng, nên trong năm khi thực hiện chi ngân sách phải bổ sung dự toán.

Việc thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn huyện mặc dù có sự chuyển biến theo hướng tích cực, tuy nhiên vẫn còn một số thủ tục hành chính chưa thực sự gọn nhẹ chặt hạn như lĩnh vực đất đai. Thủ tục hành chính niêm yết công khai có lĩnh vực chưa đầy đủ, thực hiện còn chậm so kế hoạch.

Tình hình quyết toán và giải ngân vốn một số công trình xây dựng cơ bản còn chậm và kéo dài thời gian do chủ đầu tư còn xem nhẹ công tác lập thủ tục chuẩn bị đầu tư, một số chủ đầu tư năng lực chuyên môn chưa vững nên khi thực hiện rất lúng túng.

### **3. Phương hướng tới để tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.**

- Tăng cường triển khai, quán triệt, tuyên truyền phổ biến các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tiếp tục thực hiện việc rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các định mức, tiêu chuẩn, chế độ trong các lĩnh vực và các văn bản quy phạm pháp luật cho phù hợp tình hình thực tế.

- Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các lĩnh vực như: quản lý sử dụng đất đai, tài sản công; đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý tài chính, huy động và các khoản đóng góp của nhân dân ở các xã, thị trấn.

- Tăng cường nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ, công chức đối với những lĩnh vực chưa đáp ứng yêu cầu.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm năm 2018 trên địa bàn huyện./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tài chính tỉnh (b/c);
- TT. HU (b/c);
- TT. HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT. UBND huyện;
- Lưu: VT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Kiên Văn Dung**

**ĐƠN VỊ HUYỆN DUYÊN HẢI**

**DANH SÁCH CÁC DỰ ÁN GIẢI NGÂN SAU KẾT QUẢ ĐẤU THẦU,  
GIAO THẦU TIẾT KIỆM ĐƯỢC**

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Giá gói thầu	Giá hợp đồng	Số tiết kiệm 2018
<b>TỔNG 64 DỰ ÁN</b>			<b>144.954</b>	<b>142.313</b>	<b>-2.641</b>
<b>I</b>	<b>VỐN CHUYỂN NGUỒN NĂM 2017 SANG NĂM 2018</b>		<b>75.040</b>	<b>73.978</b>	<b>-1.062</b>
*	<b>NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG</b>		<b>75.040</b>	<b>73.978</b>	<b>-1.062</b>
1	Hạ tầng kỹ thuật Trung tâm hành chính huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh	UBND huyện Duyên Hải	42.211	41.278	-933
2	Trụ sở làm việc cho Trung tâm hành chính huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh	UBND huyện Duyên Hải	32.829	32.700	-129
*	<b>NGÂN SÁCH TỈNH QUẢN LÝ</b>				<b>0</b>
1	Hạ tầng kỹ thuật Trung tâm hành chính huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh	UBND huyện Duyên Hải			<b>0</b>
2	Trụ sở làm việc cho Trung tâm hành chính huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh	UBND huyện Duyên Hải			<b>0</b>
<b>II</b>	<b>VỐN NĂM 2018</b>		<b>69.914</b>	<b>68.335</b>	<b>-1.579</b>
<b>A</b>	<b>NGÂN SÁCH TỈNH QUẢN LÝ</b>		<b>29.514</b>	<b>28.494</b>	<b>-1.020</b>
<b>A1</b>	<b>NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG</b>		<b>16.581</b>	<b>16.532</b>	<b>-49</b>
	<b>Các dự án chuyển tiếp dự kiến hoàn thành năm 2018</b>		<b>16.581</b>	<b>16.532</b>	<b>-49</b>
01	Đường Trung Tâm Thị Trấn Long Thành, huyện Duyên Hải (Đoạn từ chùa Bông Sen đến giáp xã Long Khánh)	UBND huyện Duyên Hải	16.581	16.532	-49
<b>A2</b>	<b>NGUỒN XỔ SỔ KIẾN THIẾT</b>		<b>12.933</b>	<b>11.962</b>	<b>-971</b>
	<b>Dự án chuyển tiếp sang năm 2018</b>		<b>12.933</b>	<b>11.962</b>	<b>-971</b>
01	Xây dựng các phòng học thuộc đề án mầm non 05 tuổi trên địa bàn huyện Duyên Hải (khối 14 phòng học, 19 phòng chức năng) - giai đoạn 2.	UBND huyện Duyên Hải	7.427	7.372	-55
02	Cải tạo, nâng cấp và mở rộng các Trường Mầm non, Tiểu học, THCS trên địa bàn huyện Duyên Hải (Khối 18 phòng học, 03 phòng chức năng) - giai đoạn 2.	UBND huyện Duyên Hải	5.506	4.590	-916
<b>B</b>	<b>HỖ TRỢ CÓ MỤC TIÊU PHÂN CẤP HUYỆN QUẢN LÝ</b>		<b>21.866</b>	<b>21.458</b>	<b>-408</b>



STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Giá gói thầu	Giá hợp đồng	Số tiết kiệm 2018
<b>B1</b>	<b>NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG</b>	-	<b>7.296</b>	<b>7.227</b>	<b>-69</b>
*	<b>Theo nghị quyết số 15/2015/NQ-HĐND ngày 09/12/2015 của hội đồng nhân dân tỉnh</b>		<b>7.296</b>	<b>7.227</b>	<b>-69</b>
01	Đường từ QL53 - sông Xếp Lầy 3, thị trấn Long Thành	Ban QLDA	910	901	-9
02	Hàng rào và san lấp mặt bằng Trường Tiểu học Long Vĩnh B	Ban QLDA	775	775	0
03	Cổng, hàng rào + nhà bảo vệ Trường Tiểu học Long Vĩnh A	Ban QLDA	837	828	-9
04	Đường nhựa đầu dưới giồng Ông Cúc, ấp Thốt Lốt, xã Ngũ Lạc	Ban QLDA	904	894	-10
05	Đường từ QL53 - sông Xếp Lầy 2, thị trấn Long Thành (đoạn nhà Ngọc Thành)	Ban QLDA	757	738	-19
06	Đường nhựa Bà Giam A, xã Đôn Xuân	Ban QLDA	1.663	1.653	-10
07	Đường nhựa Bà Giam B, xã Đôn Xuân	Ban QLDA	887	878	-9
08	Nâng cấp, mở rộng đường đôn ấp Phước Thiện	Ban QLDA	563	560	-3
<b>B2</b>	<b>NGUỒN XỔ SỔ KIẾN THIẾT</b>	-	<b>14.570</b>	<b>14.231</b>	<b>-339</b>
*	<b>Vốn hỗ trợ duy tu, bảo dưỡng các công trình giao thông nông thôn</b>	-	<b>3.468</b>	<b>3.422</b>	<b>-46</b>
01	Xây dựng đường đôn ấp Tà Rom B, xã Đôn Châu, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh	Phòng KT&HT	911	907	-4
02	Đường đôn ấp Ba sát1, xã Đôn Châu, huyện Duyên Hải	Phòng KT&HT	367	365	-2
03	Đường đôn ấp La Bang Chợ, xã Đôn Châu, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh	Phòng KT&HT	458	446	-12
04	Đường đôn phục vụ sản xuất xã Đôn Châu	Phòng KT&HT	817	794	-23
05	Đường lộ cụt chiến binh nối dài ấp Đình Cũ, xã Long Khánh	Phòng KT&HT			0
06	Nâng cấp, mở rộng đường Khu dân cư chùa Trà Côn, xã Long Vĩnh	Phòng KT&HT	582	580	-2
07	Đường khóm 5, thị trấn Long Thành (Đoạn đường Giồng Bào đến nhà Ba Liên và Đoạn Chợ cũ)	Phòng KT&HT	333	330	-3
*	<b>Vốn hỗ trợ san lấp mặt bằng, nâng cấp sửa chữa nhỏ các trường học đạt chuẩn quốc gia</b>	-	<b>3.562</b>	<b>3.602</b>	<b>40</b>
01	Cổng, hàng rào + nhà bảo vệ và sửa chữa 05 phòng học Trường Tiểu học Long Vĩnh C	Phòng GD&ĐT	965	946	-19
02	Nâng cấp, mở rộng Trường THCS Long Khánh	Phòng GD&ĐT	829	912	83

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Giá gói thầu	Giá hợp đồng	Số tiết kiệm 2018
03	Cổng, hàng rào + nhà bảo vệ và sửa chữa 08 phòng học Trường Tiểu học Ngũ Lạc C	Phòng GD&ĐT	965	949	-16
04	Hàng rào, Khu vệ sinh giáo viên và học sinh Trường THCS Đôn Xuân	Phòng GD&ĐT	803	795	-8
*	<b>Vốn hỗ trợ các xã xây dựng nông thôn mới</b>	-	<b>4.701</b>	<b>4.455</b>	<b>-246</b>
01	Nâng cấp, cải tạo nhà văn hóa các ấp xã Long Vĩnh	UBND xã Long Vĩnh	990	822	-168
02	Cầu Kinh dự án 773, xã Long Vĩnh, huyện Duyên Hải	UBND xã Long Vĩnh	486	486	0
03	Xây dựng 02 phòng chức năng nhà văn hóa xã	UBND xã Long Vĩnh	326	323	-3
04	Đường đan Cái cối - Xẻo bông 1, xã Long Vĩnh, huyện Duyên Hải.	UBND xã Long Vĩnh	808	777	-31
05	Nâng cấp, mở rộng đường đan Cái Cối - Xẻo Bọng 2 xã Long Vĩnh	UBND xã Long Vĩnh	1.183	1.183	0
06	Nâng cấp Đường lộ 2 ấp Cái Đồi, xã Long Khánh	UBND xã Long Khánh			0
07	Nâng cấp Đường đan nối dài đường cầu nhỏ ấp Hồ tàu (Nhà ông Sáng - nhà ông 3 Kịch)	UBND xã Đông Hải	908	864	-44
*	<b>Vốn hỗ trợ đầu tư trên địa bàn các xã đặc biệt khó khăn</b>	-	<b>2.839</b>	<b>2.752</b>	<b>-87</b>
01	Đường nhựa ấp Thốt Lốt, xã Ngũ Lạc	UBND xã Ngũ Lạc	990	979	-11
02	Đường nhựa ấp Ba Sát 2, xã Đôn Châu, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh	UBND xã Đôn Châu	903	828	-75
03	Đường đan phục vụ sản xuất xã Đôn Xuân	UBND xã Đôn Xuân	946	945	-1
<b>C</b>	<b>CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG</b>		<b>6.872</b>	<b>6.784</b>	<b>-88</b>
*	<b>Chương trình 30a</b>	-	<b>2.471</b>	<b>2.413</b>	<b>-58</b>
01	Đường đan Cái Đồi (TT HC xã đến giáp ấp Cái Cò)	UBND xã Long Khánh			0
02	Đường đan Tân Thành 2, ấp Tân Thành, xã Long Khánh, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh ( Giai đoạn 2)	UBND xã Long Khánh	846	830	-16
03	Đường đan ấp Giồng Bàn, xã Long Vĩnh, huyện Duyên Hải (Xóm cù)	UBND xã Long Vĩnh	813	789	-24
04	Đường đan từ dốc cầu Long Vĩnh đến nương Lò Đường	UBND xã Long Vĩnh	812	794	-18
*	<b>Chương trình 135</b>	-	<b>4.401</b>	<b>4.371</b>	<b>-30</b>
01	Đường nhựa GTNT Rọ Say dưới - La Bang xã Ngũ Lạc, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh	UBND xã Ngũ Lạc	824	823	-1
02	Nâng cấp, sửa chữa Đường nhựa ấp Rọ Say, xã Ngũ Lạc	UBND xã Ngũ Lạc	368	358	-10

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Giá gói thầu	Giá hợp đồng	Số tiết kiệm 2018
03	Đường đaml giồng sũa đũa ấp Bà Giam A, xã Đôn Xuân	UBND xã Đôn Xuân	395	395	0
04	Đường đaml từ đường nhựa ấp Xóm Tộ (nhà Thạch Rim) đến tỉnh lộ 914 (nhà Kim Ớt)	UBND xã Đôn Xuân	431	422	-9
05	Nhà văn hóa ấp Lộ Sỏi B, xã Đôn Xuân	UBND xã Đôn Xuân	419	415	-4
06	Chợ cá xã Đôn Châu, huyện Duyên Hải	UBND xã Đôn Châu	802	801	-1
07	Nhà văn hóa ấp La Bang Kinh xã Đôn Châu	UBND xã Đôn Châu	398	394	-4
08	Nâng cấp,sửa chữa nhà văn hóa 06 ấp xã Đôn Châu	UBND xã Đôn Châu	457	456	-1
09	Nâng cấp đường đất từ QL53 đến đường Giồng Bào	UBND thị trấn Long Thành	145	145	0
10	Hàng rào nhà văn hóa khóm 2, thị trấn Long Thành	UBND thị trấn Long Thành	162	162	0
<b>D</b>	<b>CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI</b>		<b>4.092</b>	<b>4.076</b>	<b>-16</b>
01	Nâng cấp, sửa chữa chợ Cồn Cù, xã Đông Hải, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh	UBND xã Đông Hải	449	445	-4
02	Nâng cấp, sửa chữa nhà văn hóa ấp Cây Da, Rọ Say, Sóc ruộng, và Bồn Thanh, xã Ngũ Lạc, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh	UBND xã Ngũ Lạc	854	853	-1
03	Đường đaml ấp Cái Cỏ - Vũng Tàu (giai đoạn 3), xã Long Vĩnh, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh	UBND xã Long Vĩnh	422	422	0
04	Đường đaml La Bang Chợ - Tà Rom A, xã Đôn Châu, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh	UBND xã Đôn Châu	406	404	-2
05	Đường đaml ấp Tà Rom A -Tà Rom B, xã Đôn Châu, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh	UBND xã Đôn Châu	484	475	-9
06	Chợ xã Long Khánh	UBND xã Long Khánh			0
07	Đường nhựa lộ 3 ấp Tân Thành (từ QL53 đến giáp lộ 4 Tân Thành), xã Long Khánh, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh	UBND xã Long Khánh	576	576	0
08	Đường đaml ấp Lộ sỏi A, xã Đôn Xuân	UBND xã Đôn Xuân	901	901	0
<b>E</b>	<b>NGUỒN VỐN (AMD)</b>		<b>2.564</b>	<b>2.514</b>	<b>-50</b>
01	Xây dựng đường đaml Sa Vãng, xã Đôn Châu	UBND xã Đôn Châu	977	968	-9

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Giá gói thầu	Giá hợp đồng	Số tiết kiệm 2018
02	Cầu Long Khánh, xã Long Khánh	UBND xã Long Khánh	1.194	1.159	-35
03	Cầu Tà Quyền	UBND xã Long Vĩnh	393	387	-6
F	<b>VỐN TỶ CHỨC SCC TÀI TRỢ VÀ NGÂN SÁCH TÍNH ĐỐI ỨNG</b>		<b>5.006</b>	<b>5.009</b>	<b>3</b>
01	Trường Tiểu học Đôn Xuân A (Điểm Cây Da), xã Đôn Xuân, huyện Duyên Hải	Phòng GD&ĐT	1.557	1.543	-14
02	Trường Tiểu học Long Vĩnh B (Điểm Xóm Chùa), xã Long Vĩnh	Phòng GD&ĐT	1.711	1.733	22
03	Trường Mẫu giáo Long Vĩnh, Điểm Cái Cỏ, xã Long Vĩnh, huyện Duyên Hải	Phòng GD&ĐT	1.738	1.733	-5